

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 03/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Liên

Ông Hồ Văn Ngoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 21/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 20/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Công Qu, sinh ngày 26/10/1996 tại tỉnh Quảng Nam; Hộ khẩu thường trú: Xã BD, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; chỗ ở hiện nay: đường P, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L1 sinh năm 1969 và bà Võ Thị Qu1 sinh năm 1976; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 06/4/2022 chuyển tạm giam ngày 15/4/2022 cho đến nay.

2. Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 22/9/1994 tại thành phố Đà Nẵng; nơi thường trú: Đường B, phường Th, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1971; có vợ Phạm Hoa M, sinh năm 1998, có 01 con sinh ngày 24/5/2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định số: 20/QĐ-XPHC ngày 30/01/2021 của Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 03/02/2021; bị bắt, tạm giữ ngày 06/4/2022 chuyển tạm giam ngày 15/4/2022 cho đến nay.

- Bị hại:

+Viễn thông Thừa Thiên Huế (VNPT); địa chỉ số 08 đường Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người đại diện: Ông Nguyễn Nhật Qu2– Giám đốc Viễn thông (VNPT) tỉnh Thừa Thiên Huế

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu Ngh, sinh năm: 1981, Giám đốc Trung tâm Viễn thông huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thị trấn AL, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế,(Theo giấy ủy quyền số 487/GUQ-VNPTTTH-NSTH ngày 18/4/2022).Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Phạm Văn L1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ AA, phường HK, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Đình Gi, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn KR, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Anh Hồ Bình S, sinh 1990; nơi cư trú: Thôn AR1, xã AR, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn KR, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 05/4/2022 Trần Công Qu điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắngđen, số kiểm soát 43G1-006.54 do Qu thuê của ông Phạm Văn L1 chạy đến nhà Nguyễn Hoàng L số 34, đường Bàu Trảng 5, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng rủ L đi Quảng Trị tìm việc làm. Qu chở L đi theo đường Hồ Chí Minh đến địa phận Thôn AR1, xã AR, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế khoảng 14 giờ. Nhìn thấy Trạm thu phát sóng thông tin di động của Viễn Thông tỉnh Thừa Thiên Huế (Trạm BTS Vinaphone A Roàng) thì Qu rủ L cùng đi vào Trạm coi, lấy trộm dây điện bán để có tiền đi tỉnh Quảng Trị thì L đồng ý. Khi vào đến Trạm BTS thì quan sát xung quanh không thấy người trông coi, Qu nói với L đi mua kèm cắt điện. Qu trực tiếp điều khiển xe, chở L đến một cửa hàng bán điện nước cách Trạm BTS khoảng vài Km, mua một cái kèm cắt màu xanh, rồi quay xe chạy trở lại Trạm BTS. Qu đậu xe cách Trạm BTS khoảng 10 mét, rồi cả Qu và L trèo qua hàng rào làm bằng tre vào Trạm. Qu trèo lên cột ăng ten dùng kèm cắt 01 đoạn dây điện có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh, loại GUANGZHOU M35 dài 35,4m; 01

đoạn dây điện có vỏ bọc màu vàng xanh, loại M16, hãng Cadisun, dài 26,1m. L đứng dưới đất thu gom số dây điện do Qu cắt rơi xuống bỏ vào trong ba lô của Qu và L mang theo. Cắt xong hai đoạn dây điện Qu tụt xuống đất nối với L đứng tựa người sát vào bức tường bê tông của Trạm BTS, để Qu đứng trên vai L dùng kèm cắt tiếp một đầu dây có vỏ nhựa màu đen loại M70 không rõ nhãn hiệu dài 3,1m.

Chưa dừng lại đó, Qu treo lên cột ăng ten khoảng 3m, tại vị trí chiếc cầu cáp, Qu dùng kèm cắt 7 đoạn dây không rõ nhãn hiệu gồm các loại M35, M25, M14 có tổng chiều dài 4,71m và 01 bảng kim loại hình hộp chữ nhật kích thước (5x26x1)cm. L cuộn dây bỏ vào ba lô.

Qu và L chuẩn bị đem tài sản vừa cắt trộm ra khỏi Trạm BTS thì có anh Hồ Bình S nhìn thấy thì Qu có nói “chào anh” rồi cả hai bị cáo Qu và L lên xe chở theo ba lô đựng dây và bảng điện chạy theo đường Hồ Chí Minh tìm nơi tiêu thụ.

Khoảng 15 giờ 30 phút thì xe của Qu và L chạy đến địa phận xã Phú Vinh, huyện A Lưới gặp các anh Nguyễn Thái H, Lê Đình Gi và anh Lê Thái S chạy xe mô tô ngược chiều, Qu nghi hành vi cắt dây cáp điện bị phát hiện nên điều khiển xe chạy tiếp khoảng 3km thì dừng lại để L xuống đường còn Qu chạy xe ngược lại theo hướng đi Quảng Nam ném cái ba lô đựng dây cáp điện xuống bên đường ở khu vực thuộc thôn Phú Thượng, xã Phú Vinh. Ném xong ba lô Qu chạy xe trở lại đón L chạy về hướng Quảng Trị. Trên đường đi L đã vứt cái kèm bên đường không biết vị trí nào. Khi Qu và L đến địa phận xã Sơn Thủy thì tổ công tác Công an huyện mời về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Điều tra Qu và L khai toàn bộ hành vi phạm tội và đem nộp ba lô đựng dây cáp cùng bảng điện còn cái kèm không biết vị trí vứt nên không tìm ra.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện A Lưới số 09/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2022 thì tài sản Qu và L chiếm đoạt có giá trị thiệt hại:

+ 35,4m dây điện kim loại có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh bên trong có nhiều lõi loại M35, nhãn hiệu GUANGZHOU, giá trị 2.690.400đ.

+ 26,1m dây điện kim loại có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh bên trong có nhiều lõi, loại M16, nhãn hiệu cadisun có giá 1.044.000đ.

+ 3,1m dây kim loại vỏ bọc nhựa màu đen bên trong có nhiều lõi, ký hiệu M70 có giá 491.040đ

+ 07 đoạn dây điện không rõ nhãn hiệu gồm các loại M35, M25, M14 có tổng chiều dài 4,71m giá 232.920đ.

+ 01 bảng kim loại hình hộp chữ nhật (5x26x1)cm có giá 600.000đ.

Tổng giá trị 5.058.360đ.

- Tang vật thu giữ:

+ 01 ba lô màu đen có kích thước (40x50x30)cm có ký hiệu chữ H và dòng chữ

hùng phát, đã qua sử dụng của Trần Công Qu.

+ 35,4m dây điện kim loại có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh bên trong có nhiều lõi loại M35, nhãn hiệu GUANGZHOU; 26,1m dây điện kim loại có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh bên trong có nhiều lõi, loại M16, nhãn hiệu CADI-SUN; 3,1m dây kim loại vỏ bọc nhựa màu đen bên trong có nhiều lõi, ký hiệu M70; 07 đoạn dây điện không rõ nhãn hiệu gồm các loại M35, M25, M14 có tổng chiều dài 4,71m; 01 bảng kim loại hình hộp chữ nhật (5x26x1).

+ 01 xe mô tô số kiểm soát 43G1-006.54; nhãn hiệu Yamaha, loại Siuris màu trắng đen; số khung RLCS5C640-385641; số máy 5C64-385639 kèm theo 01 chìa khóa xe.

+ 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng có số IMEI: 359464082413365, đã qua sử dụng, có kèm theo 01 thẻ sim mobiphone số seri: 8401210833058455 của Nguyễn Hoàng L.

Quyết định xử lý vật chứng số 09 và 10/QĐ-XLVC ngày 30/5/2022 cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A Lưới đã trả toàn bộ dây cáp điện cho VNPT Thừa Thiên Huế, ông Nguyễn Hữu Ngh đại diện nhận; trả xe mô tô số kiểm soát 43G1-006.54 cho Phạm Văn L1 người quản lý hợp pháp.

Số vật chứng còn lại cơ quan Cảnh sát Điều tra đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự chờ xử lý.

- Về dân sự: Thiệt hại do Qu và L gây ra 5.058.360đồng, nhưng đại diện được ủy quyền của VNPT là Nguyễn Hữu Ngh yêu cầu tiền công, chi phí lắp đặt 1.000.000đ. Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L đã động viên gia đình bồi thường đủ 6.058.360đ (Qu 3.000.000đ và L 3.058.360đ).

Cáo trạng số 12/CT-VKS-H.AL ngày 21/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố xác định đây là vụ án có đồng phạm nhưng đơn giản không có tính tổ chức trong đó Trần Công Qu là người chủ mưu và là người thực hành tích cực đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17 và 38, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Công Qu từ 06 tháng cho đến 09 tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 06/4/2022. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 và 54, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng L từ 04 tháng đến 05 tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 06/4/2022.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với 2 bị cáo vì không có việc làm ổn định, không có thu nhập.

Vật chứng của vụ án đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen có kích thước (40x50x30)cm có ký hiệu chữ H và dòng chữ hùng phát, đã qua sử dụng không có giá trị.

+ Trả lại 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng có số IMEI: 359464082413365, đã qua sử dụng, có kèm theo 01 thẻ sim mobiphone số seri: 8401210833058455 của bị cáo L không dùng để thông tin liên quan phạm tội.

Việc bồi thường dân sự đã được thỏa thuận bồi thường đầy đủ, không đề nghị gì thêm.

Trong phần tự bào chữa bị cáo Qu xin lỗi người đại diện của VNPT về hành vi sai trái đã gây ra thiệt hại. Bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại; gia đình có người thân có công lao với cách mạng và thân nhân liệt sĩ mong được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, làm ăn lương thiện.

Bị cáo L đã nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật, đã bồi thường thiệt hại; gia đình, người thân là liệt sĩ, có công lao với cách mạng và đây cũng là lần cuối cùng vi phạm pháp luật mong được giảm nhẹ hình phạt trở về hòa nhập với cuộc sống làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xét thấy:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của cơ quan điều tra và Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Ông Phạm Văn L1 vắng mặt không có lý do nhưng có lời khai rõ ràng trong hồ sơ; các bị cáo, đại diện của bị hại, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xét xử, nên Hội đồng vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Có đủ cơ sở kết luận trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 đến 15 giờ, ngày 05/4/2022 Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L đã có hành vi lén lút vào Trạm BTS Vinaphone A Roàng cắt 01 đoạn dây điện có vỏ bọc nhựa màu vàng xanh, loại GUANGZHOU M35 dài 35,4m; 01 đoạn dây điện có vỏ bọc màu vàng xanh, loại M16, hãng Cadisun, dài 26,1m; 01 dây có vỏ bọc nhựa màu đen loại M70

không rõ nhãn hiệu dài 3,1m; 7 đoạn dây không rõ nhãn hiệu gồm các loại M35, M25, M14 có chiều dài 4,71m và 01 bảng kim loại hình hộp chữ nhật kích thước (5x26x1)cm, gây thiệt hại cho VNPT Thừa Thiên Huế 5.058.360đ nên Qu và L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu dung nên thực hiện tội phạm do cố ý. Mặc dù đồng phạm đơn giản, hành động do bột phát, không có dấu hiệu hình thành băng nhóm nhưng việc xâm phạm đến tài sản phục vụ lợi ích công cộng, phục vụ nhu cầu thiết yếu thông tin liên lạc của nhân dân đã ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương. Trước hết phải nói đến Trần Công Qu là người khởi xướng, bỏ tiền mua dụng cụ phạm tội, và thực hành tích cực nên có vai trò chính, phải chịu trách nhiệm cao hơn. L là người thu hồi, kéo dây cáp khi Qu cắt đứt rơi bỏ vào ba lô để đi tiêu thụ nên có vai trò thấp hơn Qu.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: hai bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i; đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại ở điểm b, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định ở điểm s khoản 1 Điều 51; đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo; Nguyễn Hoàng L trong thời gian đi nghĩa vụ công an, năm 2014 được tặng giấy khen “Chiến sĩ tiên tiến” của Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa người nhà của Qu và L còn cung cấp thêm các tài liệu về Huân, Huy chương cùng Bằng Tổ quốc ghi công là người thân của Qu và L có công lao với cách mạng, nhưng không có sự xác nhận của chính quyền địa phương nên không có căn cứ để xem xét.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có hình phạt, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của Nhà nước. Các bị cáo có hộ khẩu và nơi cư trú không rõ ràng, ít có mặt tại địa phương nơi cư trú nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo.

[6] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo có thu nhập không ổn định, đời sống cũng khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- + Cần tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen có kích thước (40x50x30)cm có ký hiệu

chữ H và dòng chữ hừng phát của bị cáo Qu, không có giá trị mà hai bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

+ Cần trả lại 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng có số IMEI: 359464082413365, đã qua sử dụng, có kèm theo 01 thẻ sim mobiphone số seri: 8401210833058455 cho bị cáo L.

+ 01 xe mô tô số kiểm soát 43G1-006.54; nhãn hiệu Yamaha, loại Siuris màu trắng đen; số khung RLCS5C640-385641; số máy 5C64-385639 kèm theo 01 chìa khóa xe, Trần Công Qu hợp đồng thuê xe của Phạm Văn L1 ngày 27/3/2022 ông L1 không biết Qu dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình hai bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại đã bồi thường đủ đầy đủ thiệt hại; số dây cáp điện hai bị cáo chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại, bị cáo đồng ý không có ý kiến gì thêm nên không xem xét.

[10] Án phí: Các bị cáo Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Trần Công Qu.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 17; Điều 38 Điều 58 và Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Hoàng L.

Tuyên bố bị cáo Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Trần Công Qu 06 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/4/2022.

Xử phạt Nguyễn Hoàng L 04 (Bốn) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 06/4/2022. Trả tự do cho bị cáo L tại phiên tòa nếu bị cáo Nguyễn Hoàng L không bị giam về tội phạm khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu đen có kích thước (40x50x30)cm có ký hiệu chữ H và dòng chữ hừng phát của bị cáo Trần Công Qu dùng làm công cụ phạm tội.

+ Trả lại 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng có số IMEI: 359464082413365, đã qua sử dụng, có kèm theo 01 thẻ sim mobiphone số seri: 8401210833058455 cho bị

cáo Nguyễn Hoàng L.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình hai bị cáo và đại diện theo ủy quyền của bị hại đã bồi thường đủ không có ý kiến gì thêm nên không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Trần Công Qu và Nguyễn Hoàng L, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo vụ án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV27 Công an tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- Công an huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các bị cáo, bị hại; TGVPL;
- UBND xã A Ngo;
- UBND Thị trấn A Lưới;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hồ Văn Vĩnh